



$$a) \frac{5x-4}{2} = \frac{16x+1}{7}$$

$$b) x - \frac{5x-1}{6} = \frac{8-3x}{4}$$

$$c) \frac{7x-1}{6} + 2x = \frac{16-x}{5}$$

$$d) \frac{x+3}{2} = \frac{x-2}{3}$$

$$e) \frac{x-3}{5} = 6 - \frac{1-2x}{3}$$

$$f) \frac{3x-2}{6} - 5 = \frac{3-2(x+7)}{4}$$

$$g) \frac{3x+2}{2} - \frac{3x+1}{6} = 2x + \frac{5}{3}$$

$$h) \frac{x}{3} - \frac{2x+1}{2} = \frac{x}{6} - x$$

$$i) \frac{3x-7}{2} + \frac{x+1}{3} = -16$$

$$k) \frac{x-1}{2} + \frac{x-1}{4} = 1 - \frac{2(x-1)}{3}$$

BÀI 7: Giải các phương trình sau:

$$a) (5-2x)(x-7) = 0$$

$$b) 2x(x-3) + 5(x-3) = 0$$

$$d) (x-2)(2x+3) = 5(x-2)$$

$$d) 4x^2 - 1 = 0$$

$$e) (2x-1)^2 - (x+3)^2 = 0$$

$$g) x^2(x-3) + 12 - 4x = 0$$

$$h) x(x-2)(2x+3) = 5(x-2)$$

$$i) x^2 - 5x + 6 = 0$$

BÀI 8: Giải các phương trình sau:

$$a) \frac{x-1}{x+1} = \frac{1}{x-1}$$

$$b) \frac{5}{x+3} = \frac{3}{x-1}$$

$$c) \frac{x+1}{x-2} = \frac{1}{x^4-4}$$

$$e) \frac{x+2}{x-2} - \frac{1}{x} = \frac{2}{x(x-2)}$$

$$f) \frac{2x}{x-1} + \frac{3-2x}{x+2} = \frac{6}{(x-1)(x+2)}$$

$$g) \frac{2x-1}{x-1} + 1 = \frac{1}{x-1}$$

BÀI 9: Giải các bất phương trình sau và biểu diễn tập nghiệm trên trục số:

$$a) 3x-1 < 5$$

$$b) 2x+4 > 10$$

$$c) -3x+2 \leq 14$$

$$d) -4x+3 \geq 15$$

BÀI 10: Giải các bất phương trình sau và biểu diễn tập nghiệm trên trục số:

$$a) 2(x-5) + 4 \geq 0$$

$$b) -3(x-2) - 5 \leq 0$$

$$c) 5-2(x-1) > 3$$

$$d) 1-(2-3x) > 14$$

BÀI 11: Giải các bất phương trình sau và biểu diễn tập nghiệm trên trục số:

$$a) 3(4x+1) - 2(5x+2) > 8x-2$$

$$b) 3(2x-3) \geq 4(2-x) + 13$$

$$c) 4(2-3x) - (5-x) < 11-x$$

BÀI 12: Giải các bất phương trình sau và biểu diễn tập nghiệm trên trục số:

$$a) 5 + \frac{x+4}{5} < x - \frac{x-2}{2} + \frac{x+3}{3}$$

$$b) x+1 - \frac{x-1}{3} > \frac{2x+3}{2} + \frac{x}{3} + 5$$

$$c) \frac{2x-3}{4} - \frac{x+1}{3} \geq \frac{1}{2} - \frac{3-x}{5}$$

BÀI 13: Giải các bất phương trình sau:

$$a) \frac{-4x+3}{5} + 2 < 0$$

$$b) \frac{x-2}{4} + \frac{2x-5}{6} > 1$$

$$c) \frac{x-1}{2} - x \geq \frac{x-2}{3} - \frac{x-3}{4}$$

$$d) \frac{x+5}{6} + 1 \geq \frac{x+3}{2} - \frac{x-1}{3}$$

Dạng 3: Giải bài toán bằng cách lập phương trình.



BÀI 14: Một người đi bộ từ A đến B với vận tốc 8 km/h. Lúc về người đó đi với vận tốc 10km/h nên thời gian về ít hơn thời gian đi là 30 phút. Tính quãng đường AB.

BÀI 15: Một người đi xe máy từ A đến B với vận tốc 30 km/h. Đến B người đó làm việc trong 1 h rồi quay về A với vận tốc 24km/h. Biết thời gian tổng cộng hết 5h 30'. Tính quãng đường AB.

BÀI 16: Một ca nô xuôi dòng từ bến A đến bến B hết 1h 20 phút và ngược dòng từ bến B về bến A hết 2h. Biết vận tốc dòng nước là 3km/h. Tính vận tốc riêng của ca-nô?

BÀI 17: Một mảnh đất hình chữ nhật có chiều dài hơn chiều rộng 9m, nếu giảm chiều dài đi 3m và tăng chiều rộng 2m thì diện tích hình chữ nhật tăng $6m^2$. Tính chiều dài và chiều rộng hình chữ nhật.

BÀI 18: Một tổ sản xuất theo kế hoạch mỗi ngày phải sản xuất 30 sản phẩm. khi thực hiện mỗi ngày tổ sản xuất được 40 sản phẩm. Do đó tổ đã hoàn thành trước kế hoạch 3 ngày. Hỏi theo kế hoạch tổ phải sản xuất bao nhiêu sản phẩm.

BÀI 19: Một cửa hàng theo kế hoạch mỗi ngày bán được 50 chiếc áo. Do sự khéo léo của các nhân viên, khi thực hiện mỗi ngày cửa hàng đó bán được 57 chiếc áo. Vì vậy cửa hàng đó đã hoàn thành trước kế hoạch 1 ngày và còn bán vượt mức dự định 13 chiếc áo.. Tính số áo của hàng phải bán theo kế hoạch.

BÀI 20 : Phát động phong trào “ Nghìn quyển vở”, tuần thứ nhất học sinh khối 8 và 9 của trường Hạ Đình ủng hộ được 800 quyển vở, Tuần sau khối 8 ủng hộ vượt mức 15%, khối 9 vượt mức 20%, do đó cả hai khối đã ủng hộ được 945 quyển. Tính xem trong tuần đầu phát động, mỗi khối đã ủng hộ được bao nhiêu quyển.

BÀI 21 :Trong tháng 2 lớp 8A1 và lớp 8A2 dùng hết 750 số điện. Do không tiết kiệm điện nên trong tháng 3 lớp 8A1 dùng tăng 10%, lớp 8A2 dùng tăng 15%.

Vì vậy trong tháng 3 hai lớp dùng hết 845 số điện. Tính số điện mỗi lớp phải dùng trong tháng 2?

II, PHẦN HÌNH HỌC.

BÀI 1: Cho tam giác ABC vuông tại A, ($AB < AC$), đường cao AH, (H thuộc BC)

a) Chứng minh ΔABH đồng dạng với ΔCBA .

b) Trên tia HC lấy điểm D sao cho $HA = HD$. Từ D vẽ đường thẳng song song với AH cắt AC tại E. Chứng minh $CE = CA = CD$. CB

c) Chứng minh $AE = AB$.

BÀI 2: Cho tam giác ABC vuông tại A, ($AB < AC$), đường cao AH, (H thuộc BC)

a) Chứng minh ΔABH đồng dạng với ΔCBA .

b) Trên tia HC lấy điểm D sao cho $HA = HD$. Từ D vẽ đường thẳng song song với AH cắt AC tại E. Chứng minh $CE = CA = CD$. CB

c) Chứng minh $AE = AB$.

d) Gọi M là trung điểm của BE. Chứng minh HM vuông góc với AD.

BÀI 3. Cho tam giác ABC vuông tại A, có $AB = 6cm$; $AC = 8cm$. Kẻ đường cao AH ($H \in BC$).

a) CMR $\Delta ABC \sim \Delta HBA$

b) Tính độ dài các cạnh BC; AH

c) Tia phân giác của góc ACB cắt AH tại E, cắt AB tại D. Tính tỉ số diện tích của hai tam giác HCE và ACD

BÀI 4: Cho tam giác ABC vuông tại A, có $AB = 12cm$; $AC = 16cm$. Kẻ đường cao AH (H thuộc BC)

a) Chứng minh $\Delta HBA \sim \Delta ABC$

b) Tính độ dài các đoạn thẳng BC, AH.

c) Trong ΔABC kẻ phân giác AD(D thuộc BC). Trong ΔADB kẻ phân giác DE (E thuộc AB),

trong ΔADC kẻ phân giác DF (F thuộc AC). Chứng minh rằng $\frac{EA}{EB} \cdot \frac{DB}{DC} \cdot \frac{FC}{FA} = 1$

BÀI 5: Cho tam giác vuông ABC ($\hat{A} = 90^\circ$) có $AB = 9cm$, $AC = 12cm$. Tia phân giác góc A cắt BC tại D. Từ D kẻ DE vuông góc với AC (E thuộc AC).

a) Tính độ dài các đoạn thẳng BD, CD và DE.

b) Tính diện tích các ΔABD và ΔACD

BÀI 6: Cho tam giác ABC có AH là đường cao (H thuộc BC). Gọi D và E lần lượt là hình chiếu của H trên AB và AC. Chứng minh rằng:

a) $\Delta ABH \sim \Delta AHD$

b) $HE^2 = AE \cdot EC$

c) Gọi M là giao điểm của BE và CD. Chứng minh rằng $\triangle DBM \cong \triangle ECM$

BÀI 7: Bóng của một ống khói nhà máy trên mặt đất có độ dài là 36,9m. Cùng thời điểm đó, một thanh sắt cao 2,1m cắm vuông góc với mặt đất có bóng dài 1,62m. Tính chiều cao của ống khói.

BÀI 8: Tính khoảng cách từ người quan sát đến chân tháp truyền hình cao 50m biết rằng khi người đó đặt que dài 5cm thẳng phía trước cách mắt 40cm thì que vừa vặn che lấp tháp truyền hình.

MỘT SỐ ĐỀ THAM KHẢO

ĐỀ I

Bài 1. Cho hai biểu thức $A = \frac{x+1}{x+3}$ và $B = \frac{2}{x-3} + \frac{x-15}{x^2-9}$ với $x \neq \pm 3$

- Tính giá trị của biểu thức A khi $x = 9$
- Rút gọn biểu thức B
- Tìm các giá trị của x để biểu thức $M = \frac{A}{B} < 0$

Bài 2: Giải các phương trình và bất phương trình sau:

- $x^2 - 16 - 5x + 20 = 0$
- $\frac{x+2}{x-2} = \frac{2}{x^2-2x} + \frac{1}{x}$
- $\frac{2x-1}{3} - \frac{x+3}{2} > 1 + \frac{5x}{6}$

Bài 3: (2,0 điểm). Giải bài toán bằng cách lập phương trình.

Một tổ sản xuất theo kế hoạch mỗi ngày phải sản xuất 30 sản phẩm. Khi thực hiện mỗi ngày tổ sản xuất được 40 sản phẩm. Do đó tổ đã hoàn thành trước kế hoạch 3 ngày. Hỏi theo kế hoạch tổ phải sản xuất bao nhiêu sản phẩm?

Bài 4: Cho tam giác ABC nhọn, các đường cao AD và BE cắt nhau tại H (D thuộc BC và E thuộc AC).

- Chứng minh tam giác ADC đồng dạng với tam giác BEC
- Kẻ DP vuông góc với AC tại P. Chứng minh $AD \cdot EC = BC \cdot DP$
- Đường thẳng qua P song song với CH cắt AD tại Q. Chứng minh $QE \parallel DC$
- Chứng minh $S_{DPQ} \leq \frac{1}{4} S_{ABC}$

Bài 5: (0,5 điểm) .

Cho hai số thực dương a, b thỏa mãn $a + b = 1$.

Tìm giá trị nhỏ nhất của biểu thức $Q = a^3 + b^3 + \frac{4}{ab} - ab$

ĐỀ II

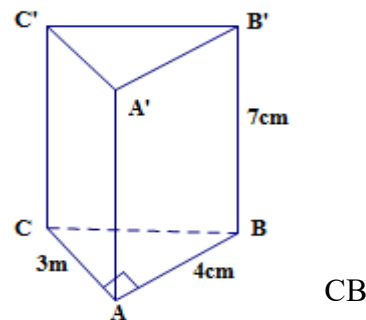
Câu 1: Giải các phương trình và bất phương trình sau:

- $x(x-1) - 3(x-1) = 0$
- $\frac{1}{x+2} - \frac{2}{x-2} = \frac{2x-5}{x^2-4}$
- $\frac{2x-3}{2} > \frac{8x-11}{6}$
- $|x+4| = 2x+1$

Câu 2: Giải bài toán bằng cách lập phương trình.

Một tổ sản xuất theo kế hoạch mỗi ngày phải sản xuất 30 sản phẩm. Khi thực hiện mỗi ngày tổ sản xuất được 40 sản phẩm. Do đó tổ đã hoàn thành trước kế hoạch 3 ngày. Hỏi theo kế hoạch tổ phải sản xuất bao nhiêu sản phẩm?

Câu 3: Một lăng trụ đứng có đáy là tam giác vuông có hai cạnh góc vuông là 3cm và 4cm, chiều cao lăng trụ là 7cm. Tính diện tích xung quanh của lăng trụ đứng.



Câu 4:

Cho tam giác ABC vuông tại A, ($AB < AC$), đường cao AH (H thuộc BC)

- Chứng minh ΔABH đồng dạng với ΔCBA .
- Trên tia HC lấy điểm D sao cho $HA = HD$. Từ D vẽ đường thẳng song song với AH cắt AC tại E. Chứng minh $CE = CA = CD$.
- Chứng minh $AE = AB$.

Câu 5: Cho các số dương x, y thỏa mãn $x + y = 1$. Tìm giá trị nhỏ nhất của biểu thức

$$P = \left(2x + \frac{1}{x} \right)^2 + \left(2y + \frac{1}{y} \right)^2$$

ĐỀ III

Câu 1: Giải các phương trình sau:

- $4x + 16 = 0$
- $(x - 2)(2x + 3) = 5(x - 2)$
- $\frac{2}{x+1} - \frac{1}{x-2} = \frac{3x-11}{(x+1)(x-2)}$

Câu 2 :

Cho biểu thức $P = \frac{x}{3+x} + \frac{2x}{x-3} - \frac{3x^2+9}{x^2-9}$ (Với $x \neq -3$ và $x \neq 3$)

- Rút gọn biểu thức P.
- Tính giá trị của biểu thức P khi $x = \frac{-2}{3}$
- Tìm giá trị nguyên của x để P có giá trị nguyên.

Câu 3: Giải bài toán bằng cách lập phương trình.

Một tổ sản xuất theo kế hoạch mỗi ngày sản xuất được 30 sản phẩm. Khi thực hiện mỗi ngày tổ sản xuất được 40 sản phẩm. Do đó tổ đã hoàn thành trước kế hoạch 3 ngày. Hỏi theo kế hoạch tổ phải sản xuất bao nhiêu sản phẩm

Câu 4: Cho hình thang ABCD ($AB \parallel CD$); $P \in AC$). Qua P kẻ đường thẳng song song với AB cắt AD, BC lần lượt tại M; N. Biết $AM = 10\text{cm}$, $MD = 20\text{cm}$, $BN = 11\text{cm}$, $PC = 35\text{cm}$. Tính AP và NC?

Câu 5: Chứng minh rằng với mọi số nguyên a thì

$Q = (a+1)(a+2)(a+3)(a+4) + 1$ là số chính phương.

Môn: VẬT LÝ

A. TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Tại sao quả bóng bay dù được buộc chặt để lâu ngày vẫn bị xẹp?

- Vì khi mới thổi, không khí từ miệng vào bóng còn nóng, sau đó lạnh dần nên co lại.
- Vì cao su là chất đàn hồi nên sau khi bị thổi căng nó tự động co lại.
- Vì không khí nhẹ nên có thể chui qua chỗ buộc ra ngoài.
- Vì giữa các phân tử của chất làm vỏ bóng có khoảng cách nên phân tử không khí có thể qua đó thoát ra ngoài.

Câu 2: Trong các trường hợp dưới đây, trường hợp nào thực hiện công cơ học?

- Đầu tàu hỏa đang kéo đoàn tàu chuyển động.
- Người công nhân dùng ròng rọc cố định kéo vật nặng lên.
- Ô tô đang chuyển động trên đường nằm ngang.
- Quả nặng rơi từ trên xuống.

Câu 3: Trường hợp nào sau đây có công cơ học? Chọn đáp án đúng nhất.

- Khi có lực tác dụng vào vật.

- B. Khi có lực tác dụng vào vật và vật chuyển động theo phương vuông góc với phương của lực.
 C. Khi có lực tác dụng vào vật và vật chuyển động theo phương không vuông góc với phương của lực.
 D. Khi có lực tác dụng vào vật nhưng vật vẫn đứng yên.

Câu 4: Trong những trường hợp dưới đây, trường hợp nào không có công cơ học?

- A. Một người đang kéo một vật chuyển động.
 B. Hòn bi đang chuyển động thẳng đều trên mặt sàn nằm ngang coi như tuyệt đối nhẵn.
 C. Một lực sĩ đang nâng quả tạ từ thấp lên cao.
 D. Máy xúc đất đang làm việc.

Câu 5: Trong các phát biểu sau, phát biểu nào đúng với định luật về công?

- A. Các máy cơ đơn giản đều cho lợi về công.
 B. Không một máy cơ đơn giản nào cho lợi về công, mà chỉ lợi về lực và lợi về đường đi.
 C. Không một máy cơ đơn giản nào cho ta lợi về công, được lợi bao nhiêu lần về lực thì thiệt bấy nhiêu lần về đường đi và ngược lại.
 D. Các máy cơ đơn giản đều lợi về công, trong đó lợi cả về lực lẫn cả đường đi.

Câu 6: Công suất là:

- A. Công thực hiện được trong một giây.
 B. Công thực hiện được trong một ngày.
 C. Công thực hiện được trong một giờ.
 D. Công thực hiện được trong một đơn vị thời gian.

Câu 7: Vật có cơ năng khi:

- A. Vật có khả năng sinh công.
 B. Vật có khối lượng lớn.
 C. Vật có tính ì lớn.
 D. Vật có đứng yên.

Câu 8: Thế năng hấp dẫn phụ thuộc vào những yếu tố nào? Chọn câu trả lời đầy đủ nhất.

- A. Khối lượng.
 B. Trọng lượng riêng.
 C. Khối lượng và vị trí của vật so với mặt đất.
 D. Khối lượng và vận tốc của vật.

Câu 9: Thế năng đàn hồi phụ thuộc vào những yếu tố nào?

- A. Khối lượng.
 B. Độ biến dạng của vật đàn hồi.
 C. Khối lượng và chất làm vật.
 D. Vận tốc của vật.

Câu 10: Nếu chọn mặt đất làm mốc để tính thế năng thì trong các vật sau đây vật nào không có thế năng?

- A. Viên đạn đang bay.
 B. Lò xo để tự nhiên ở một độ cao so với mặt đất.
 C. Hòn bi đang lăn trên mặt đất.
 D. Lò xo bị ép đặt ngay trên mặt đất.

Câu 11: Trong các vật sau, vật nào không có thế năng (so với mặt đất)?

- A. Chiếc bàn đứng yên trên sàn nhà.
 B. Chiếc lá đang rơi.
 C. Một người đứng trên tầng ba của tòa nhà.
 D. Quả bóng đang bay trên cao.

Câu 12: Động năng của vật phụ thuộc vào yếu tố nào?

- A. Khối lượng.
 B. Vận tốc của vật.
 C. Khối lượng và chất làm vật.
 D. Khối lượng và vận tốc của vật.

Câu 13: Trong các vật sau, vật nào không có động năng?

- A. Hòn bi nằm yên trên mặt sàn.
 B. Hòn bi lăn trên sàn nhà.
 C. Máy bay đang bay.
 D. Viên đạn đang bay.

Câu 14: Trong các trường hợp sau, trường hợp nào vật có cả động năng và thế năng? Chọn mốc thế năng tại mặt đất.

- A. Một máy bay đang chuyển động trên đường băng của sân bay.
 B. Một ô tô đang đỗ trong bến xe.
 C. Một máy bay đang bay trên cao.
 D. Một ô tô đang chuyển động trên đường.

Câu 15: Hiện tượng khuếch tán là:

- A. Hiện tượng khi các nguyên tử, phân tử của các chất tự hòa lẫn vào nhau.
 B. Hiện tượng khi các nguyên tử, phân tử của các chất nằm riêng biệt tách rời nhau.
 C. Hiện tượng khi đổ nước vào cốc.
 D. Hiện tượng cầu vồng.

Câu 16: Chọn phát biểu sai?

- A. Các chất được cấu tạo từ các hạt nhỏ riêng biệt gọi là các nguyên tử, phân tử.
 B. Nguyên tử là hạt chất nhỏ nhất.
 C. Phân tử là một nhóm các nguyên tử kết hợp lại.
 D. Giữa các nguyên tử, phân tử không có khoảng cách.

Câu 17: Vì sao nước biển có vị mặn?

- A. Do các phân tử nước biển có vị mặn.
- B. Do các phân tử nước và các phân tử muối liên kết với nhau.
- C. Các phân tử nước và phân tử muối xen kẽ với nhau vì giữa chúng có khoảng cách.
- D. Các phân tử nước và nguyên tử muối xen kẽ với nhau vì giữa chúng có khoảng cách.

Câu 18: Tính chất nào sau đây không phải là của nguyên tử, phân tử?

- A. chuyển động không ngừng.
- B. có lúc chuyển động, có lúc đứng yên.
- C. giữa các nguyên tử, phân tử có khoảng cách.
- D. chuyển động càng nhanh thì nhiệt độ càng cao.

Câu 19: Hiện tượng nào sau đây không phải là hiện tượng khuếch tán?

- A. Đường để trong cốc nước, sau một thời gian nước trong cốc ngọt hơn ban đầu.
- B. Miếng sắt để trên bề mặt miếng đồng, sau một thời gian, trên bề mặt miếng sắt có phủ một lớp đồng và ngược lại.
- C. Cát được trộn lẫn với ngô.
- D. Mở lọ nước hoa ở trong phòng, một thời gian sau cả phòng đều có mùi thơm.

Câu 20: Chọn phát biểu đúng khi nói về chuyển động của các phân tử, nguyên tử?

- A. Các phân tử, nguyên tử có lúc chuyển động, có lúc đứng yên.
- B. Các nguyên tử, phân tử chuyển động theo một hướng nhất định.
- C. Nhiệt độ của vật càng cao thì các nguyên tử, phân tử cấu tạo nên vật chuyển động chậm lại.
- D. Các nguyên tử, phân tử cấu tạo nên vật chuyển động càng nhanh thì nhiệt độ càng cao.

Câu 21: Hiện tượng khuếch tán xảy ra:

- A. Chỉ với chất khí
- B. Chỉ với chất rắn
- C. Chỉ với chất lỏng
- D. Cả trong chất khí, chất lỏng và chất rắn.

Câu 22: Nhiệt năng của một vật phụ thuộc vào:

- A. Sự chuyển động của các phân tử cấu tạo nên vật.
- B. Khối lượng riêng của vật.
- C. Khoảng cách giữa các phân tử cấu tạo nên vật.
- D. Vật được làm từ chất liệu gì.

Câu 23: Nhiệt lượng có đơn vị trùng với đơn vị của:

- A. Công
- B. Cơ năng
- C. Động năng
- D. Cả A – B - C

Câu 24: Một viên đạn đang bay trên cao, những dạng năng lượng mà viên đạn có được là:

- A. Động năng và cơ năng
- B. Động năng, thế năng và nhiệt năng
- C. Thế năng và cơ năng
- D. Động năng, thế năng và nhiệt lượng

Câu 25: Thả một thỏi KL đã được nung nóng đến 90°C vào một cốc nước ở nhiệt độ 25°C . Thông tin nào sau đây là sai?

- A. Nhiệt lượng ban đầu của thỏi kim loại lớn hơn của nước.
- B. Nhiệt năng của nước tăng lên.
- C. Có một phần nhiệt năng từ thỏi kim loại truyền sang nước
- D. Nhiệt năng của thỏi kim loại giảm.

Câu 26: Sự dẫn nhiệt thực chất là:

- A. sự truyền nhiệt độ từ vật có nhiệt độ cao sang vật có nhiệt độ thấp hơn.
- B. sự truyền động năng từ các hạt vật chất khi chúng va chạm với nhau.
- C. nhiệt lượng truyền từ vật này sang vật kia.
- D. sự thực hiện công.

Câu 27: Sự dẫn nhiệt không thể xảy ra đối với môi trường là:

- A. chân không
- B. chất rắn
- C. chất lỏng
- D. chất khí

Câu 28: Cho 4 chất sau đây: nước, thép, đồng và nước đá. Cách sắp xếp nào là đúng theo thứ tự giảm dần về khả năng dẫn nhiệt? A. Đồng- thép- nước đá- nước B. Thép- đồng- nước đá- nước

C. Đồng- thép- nước- nước đá

D. Đồng- nước- thép- nước đá

Câu 29: Đối lưu là hình thức truyền nhiệt xảy ra:

- A. chỉ trong chất lỏng
- B. chỉ trong chất lỏng và chất khí
- C. chỉ trong chất khí
- D. ở tất cả các chất lỏng, chất khí và chất rắn.

Câu 30: Năng lượng từ Mặt Trời truyền xuống Trái Đất bằng hình thức:

- A. Đối lưu
- B. dẫn nhiệt qua chất khí
- C. bức xạ nhiệt
- D. sự thực hiện công của ánh sáng.

Câu 31: Vật nào sau đây có khả năng hấp thụ nhiệt tốt:

- A. Vật có khả năng dẫn nhiệt tốt
B. Vật có bề mặt sần sùi và sẫm màu
C. Vật có bề mặt nhẵn, màu sáng
D. Vật có nhiệt năng thấp.

Câu 32: Nhiệt dung riêng của một chất cho ta biết:

- A. nhiệt lượng cần thiết để làm nóng chất đó lên. B. Nhiệt lượng cần thiết để làm t^0 của chất đó tăng thêm 1^0C .
C. nhiệt lượng cần thiết để làm nóng 1kg chất đó. D. nhiệt lượng cần thiết để làm cho 1kg chất đó tăng thêm 1^0C .

Câu 33: Để nhiệt năng của một vật tăng lên thì:

- A. vật phải nhận thêm nhiệt độ. B. vật phải nhận thêm nhiệt năng.
C. vật phải nhận thêm nhiệt lượng D. vật phải thực hiện công lên một vật khác.

Câu 34: Nhiệt dung riêng có đơn vị là:

- A. J B. J/kg C. J/kg.K D. J/K

Câu 35: Khi một vật chỉ truyền nhiệt lượng cho môi trường xung quanh thì:

- A. nhiệt độ của vật giảm đi B. khối lượng của vật giảm đi
C. nhiệt dung riêng của chất làm vật giảm đi D. thể tích của vật giảm đi.

Câu 36: Một vật có khối lượng m , có nhiệt dung riêng là c . Để nhiệt độ của vật tăng từ t_1 lên t_2 thì nhiệt lượng cần cung cấp cho vật tính bởi công thức:

- A. $Q = mc(t_2 - t_1)$ B. $Q = mc(t_1 - t_2)$ C. $Q = mc^2(t_2 - t_1)$ D. $Q = m(c/2)(t_2 - t_1)$

Câu 37: Năng suất toả nhiệt của nhiên liệu cho biết:

- A. khả năng toả nhiệt khi nhiên liệu bị đốt cháy.
B. nhiệt lượng mà 1kg nhiên liệu phải thu vào để cháy được.
C. nhiệt lượng toả ra khi đốt cháy hoàn toàn 1kg nhiên liệu đó
D. nhiệt lượng toả ra khi đốt 1kg nhiên liệu đó.

Câu 38: Trong các quá trình cơ và nhiệt thì:

- A. cơ năng có thể truyền từ vật này sang vật khác
B. nhiệt năng có thể truyền từ vật này sang vật khác
C. cơ năng có thể chuyển hoá thành nhiệt năng và ngược lại.
D. cả A – B và C đều đúng.

Câu 39: Động cơ nhiệt là loại động cơ mà khi hoạt động thì:

- A. nhiệt độ của động cơ tăng lên.
B. nhiệt năng của động cơ tăng lên.
C. một phần cơ năng được chuyển hoá thành nhiệt năng.
D. một phần năng lượng của nhiên liệu bị đốt cháy được chuyển hoá thành cơ năng.

Câu 40: Khi đốt cháy hoàn toàn 10 kg xăng thì nhiệt lượng toả ra là:

- A. $Q = 46. 10^6 J$ B. $Q = 46. 10^7 J$ C. $Q = 44. 10^6 J$ D. $Q = 44. 10^7 J$

B. TỰ LUẬN

Câu 1: Mũi tên được bắn đi từ một cái cung là nhờ năng lượng của mũi tên hay của cánh cung? Đó là dạng năng lượng nào?

Câu 2: Tại sao trong nước hồ, ao, sông, biển lại có không khí mặc dù không khí nhẹ hơn nước rất nhiều?

Câu 3: Cá muông sống được phải có không khí. Nhưng ta thấy cá vẫn sống được trong nước? giải thích?

Câu 4: Viết công thức tính nhiệt lượng và nêu tên, đơn vị của các đại lượng có mặt trong công thức?

Câu 5: Một ấm nhôm có khối lượng 400g chứa 1 lít nước. Tính nhiệt lượng tối thiểu cần thiết để đun sôi nước trong ấm. Cho nhiệt dung riêng của nhôm và của nước lần lượt là $c_1 = 880 J/kg.K$ và

$c_2 = 4200 J/kg.K$. Nhiệt độ ban đầu của nước là 24^0C .

Câu 6: Thả một quả cầu nhôm có khối lượng 0,2kg đã được nung nóng tới 100^0C vào một cốc nước ở 20^0C . Sau một thời gian nhiệt độ của quả cầu và nước đều bằng 27^0C . Coi như chỉ có quả cầu và nước trao đổi nhiệt với nhau. Biết nhiệt dung riêng của nhôm là $c_1 = 880 J/kg.K$ và của nước là

$c_2 = 4200 J/kg.K$. Hãy tính:

- a) Nhiệt lượng do quả cầu tỏa ra.
b) Khối lượng nước trong cốc.

Môn: HÓA HỌC

A. LÝ THUYẾT

1. Tính chất hoá học của các chất: khí oxi, khí hidro, nước.
2. Định nghĩa, công thức hoá học và cách gọi tên oxit, axit, bazo, muối.
3. Thế nào là chất tan, dung môi, dung dịch?
4. Phân biệt các loại phản ứng: phản ứng hoá hợp, phản ứng thế, phản ứng phân huỷ.
5. Nêu nguyên tắc điều chế oxi, hidro trong phòng thí nghiệm. Viết phản ứng minh hoạ.

B. BÀI TẬP

Cho biết NTK: $H = 1$; $O = 16$; $Na = 23$; $S = 32$; $Cl = 35,5$; $K = 39$; $Mn = 55$

I. Trắc nghiệm

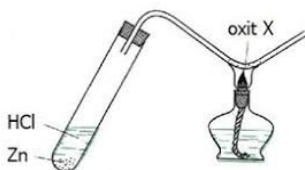
Câu 1: Trong số các chất có công thức hoá học dưới đây, chất tác dụng với nước thu được sản phẩm làm quỳ tím hóa đỏ là:

- A. BaO. B. SO_3 . C. H_2O . D. $MgCl_2$.

Câu 2: Cặp chất nào dưới đây dùng để điều chế hidro trong PTN?

- A. Cu, HCl. B. Al, HCl. C. KOH, HCl. D. MgO, HCl.

Câu 3: Ở hình vẽ dưới đây X là oxit nào trong các oxit sau?



- A. CuO. B. CaO.
C. MgO. D. Al_2O_3 .

Câu 4: Sục 4,48 lít khí SO_3 (đktc) vào nước dư. Khối lượng của hợp chất axit tạo thành sau phản ứng là:

- A. 9,8 gam. B. 16,4gam. C. 19,2 gam. D. 19,6 gam.

Câu 5: Dãy các chất đều tác dụng với khí oxi là:

- A. Mg, S, CH_4 . B. Mg, P, SO_3 . C. P, CH_4 , Au. D. Mg, Zn, Ag.

Câu 6: 4 mol khí hidro ở điều kiện tiêu chuẩn có thể tích là:

- A. 22,4 lít. B. 44,8 lít. C. 89,6 lít. D. 11,2 lít.

Câu 7: Cho phương trình hóa học sau: $a Al + b O_2 \xrightarrow{t^o} c Al_2O_3$

Tỉ lệ hệ số $a : b : c$: lần lượt là:

- A. 2 : 3 : 4. B. 4 : 3 : 2. C. 1 : 3 : 2. D. 1 : 2 : 2.

Câu 8: Tại sao bệnh nhân lại cần đến ống thở khi hô hấp không ổn định?

- A. Cung cấp oxi. B. Tăng nhiệt độ cơ thể.
C. Lưu thông máu. D. Giảm đau.

Câu 9 : Khí CH_4 , H_2 , O_2 , CO_2 số các khí có thể thu bằng cách để úp bình là:

- A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

Câu 10: Có 3 lọ bị mất nhãn đựng các dung dịch không màu: HCl, NaOH, NaCl. Dùng thuốc thử nào sau đây để nhận biết 3 lọ trên dễ dàng nhất?

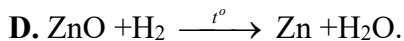
- A. Quỳ tím. B. Tàn đóm. C. Que đóm cháy. D. Nước vôi.

Câu 11: Trong hợp chất $CuSO_4$ phần trăm khối lượng của Cu, S, O lần lượt là:

- A. 30%; 20%; 50%. B. 30%; 40%; 30%.
C. 25%; 50%; 25%. D. 40%; 20%; 40%.

Câu 12: Phản ứng nào dưới đây là phản ứng phân huỷ?

- A. $2KMnO_4 \xrightarrow{t^o} K_2MnO_4 + MnO_2 + O_2$.
B. $2Mg + O_2 \xrightarrow{t^o} 2MgO$.



Câu 13: Cho V lít khí hidro ở đktc tác dụng với 3,2 gam khí oxi. Tính thể tích hidro cần dùng ?

- A. 22,4 lít. B. 2,24 lít. C. 44,8 lít. D. 4,48 lít.

Câu 14: Oxi hóa lỏng ở -183°C có màu gì?

- A. Xanh. B. Đỏ. C. Tím. D. Vàng.

Câu 15: Hòa tan hoàn toàn kali vào nước thu được:

- A. Kali oxit và khí hidro. B. Kali hiđroxit và khí hidro.
C. Kali oxit. D. Kali hiđroxit.

Câu 16: Các hợp chất nào sau đây được dùng để điều chế khí Oxi trong phòng thí nghiệm:

- A. H_2O , H_2SO_4 . B. KMnO_4 , KClO_3 .
C. CaCO_3 , CuSO_4 . D. H_2SO_4 , CaCO_3 .

Câu 17: Thành phần của không khí:

- A. 21% khí Nitơ, 78% khí Oxi, 1% các khí khác.
B. 21% khí Oxi, 78% khí Nitơ, 1% các khí khác.
C. 1% khí Oxi, 21% khí Nitơ, 78% Các khí khác.
D. 1% khí Nitơ, 21% các khí khác, 78% khí Oxi.

Câu 18: Phản ứng hoá học nào sau đây có xảy ra sự Oxi hoá :

- A. $2\text{Cu} + \text{O}_2 \xrightarrow{t^\circ} 2\text{CuO}$ B. $\text{FeO} + \text{H}_2 \xrightarrow{t^\circ} \text{H}_2\text{O} + \text{Fe}$
C. $3\text{H}_2\text{O} + \text{P}_2\text{O}_5 \rightarrow 2\text{H}_3\text{PO}_4$ D. $\text{CaCO}_3 \rightarrow \text{CaO} + \text{CO}_2$

Câu 19: Hoà tan hết 5,6 gam kim loại sắt trong dung dịch H_2SO_4 . Khi phản ứng kết thúc sẽ thu được bao nhiêu lít khí H_2 (đktc)?

- A. 2,24 lít B. 5,6 lít C. 22,4 lít D. 11,2 lít

Câu 20: Hợp chất nào sau đây thuộc loại hợp chất bazơ:

- A. KOH B. P_2O_5 C. HCl D. NaCl

Câu 21: Nồng độ phần trăm của 100 g dung dịch có hoà tan 10 gam KNO_3 là:

- A. 10% B. 1% C. 2,33% D. 233%

Câu 22: Cho Cu tác dụng với dung dịch axit HCl sẽ có hiện tượng sau:

- A. Chất khí sinh ra cháy được trong không khí cho ngọn lửa màu xanh
B. Chất khí sinh ra làm đục nước vôi trong
C. Dung dịch sau phản ứng có màu xanh
D. Không xuất hiện, hiện tượng gì

Câu 23: Tất cả các kim loại trong dãy nào sau đây tác dụng được với H_2O ở nhiệt độ thường?

- A. Al, Zn, K, Li B. Cu, Fe, Zn, Ag
C. K, Na, Ca, Ba D. Al, K, Na, Ba

Câu 24: Phản ứng nào dưới đây là phản ứng thế:

- A. $2\text{KClO}_3 \xrightarrow{t^\circ} 2\text{KCl} + \text{O}_2$ B. $\text{P}_2\text{O}_5 + \text{H}_2\text{O} \rightarrow \text{H}_3\text{PO}_4$
C. $\text{FeO} + 2\text{HCl} \rightarrow \text{FeCl}_2 + \text{H}_2\text{O}$ D. $\text{CuO} + \text{H}_2 \rightarrow \text{Cu} + \text{H}_2\text{O}$

Câu 25: Các câu sau, câu nào đúng khi định nghĩa dung dịch?

- A. Dung dịch là hỗn hợp đồng nhất của chất rắn và chất lỏng
B. Dung dịch là hỗn hợp đồng nhất của chất khí và chất lỏng
C. Dung dịch là hỗn hợp đồng nhất của hai chất lỏng
D. Dung dịch là hỗn hợp đồng nhất của chất tan và dung môi

Câu 26: Dãy chất nào chỉ toàn bao gồm axit:

- A. HCl; NaOH B. CaO; H_2SO_4 C. H_3PO_4 ; HNO_3 D. SO_2 ; KOH

Câu 27: Dãy chất nào chỉ toàn bao gồm muối:

- A. MgCl; Na_2SO_4 ; KNO_3
B. Na_2CO_3 ; H_2SO_4 ; $\text{Ba}(\text{OH})_2$
C. CaSO_4 ; HCl; MgCO_3
D. H_2O ; Na_3PO_4 ; KOH

Câu 28: Cho biết phát biểu nào dưới đây là đúng:

- A. Gốc sunfat SO_4 hoá trị I B. Gốc photphat PO_4 hoá trị II
C. Gốc Nitrat NO_3 hoá trị III D. Nhóm hiđroxit OH hoá trị I

Câu 29: Ở 20°C hoà tan 40g KNO_3 vào trong 95g nước thì được dung dịch bão hoà. Độ tan của KNO_3 ở nhiệt độ 20°C là:

- A. 40,1g B. 44, 2g C. 42,1g D. 43,5g

Câu 30: Câu nào đúng khi nói về nồng độ phần trăm?

Nồng độ phần trăm là nồng độ cho biết:

- A. Số gam chất tan có trong 100g dung dịch
B. Số gam chất tan có trong 100g dung dịch bão hoà
C. Số gam chất tan có trong 100g nước
D. Số gam chất tan có trong 1 lít dung dịch

Câu 31: Hoà tan 12g SO_3 vào nước để được 100ml dung dịch. Nồng độ của dung dịch H_2SO_4 thu được là:

- A. 1,4M B. 1,5M C. 1,6M D. 1,7M

Câu 32: Trộn 2 lít dung dịch HCl 4M vào 1 lít dung dịch HCl 0,5M. Nồng độ mol của dung dịch mới là:

- A. 2,82M B. 2,81M C. 2,83M D. Tất cả đều sai

Câu 33: Hợp chất nào sau đây là bazơ:

- A. Đồng(II) nitrat B. Kali clorua
C. Sắt(II) sunfat D. Canxi hiđroxit

Câu 34: Cặp chất nào sau đây khi tan trong nước chúng tác dụng với nhau tạo ra chất kết tủa?

- A. NaCl và AgNO_3 B. NaOH và HCl
C. KOH và NaCl D. CuSO_4 và HCl

Câu 35: Nồng độ mol/lít của dung dịch là:

- A. Số gam chất tan trong 1 lít dung dịch
B. Số gam chất tan trong 1lít dung môi
C. Số mol chất tan trong 1lít dung dịch
D. Số mol chất tan trong 1lít dung môi

Câu 36: Phản ứng nào dưới đây **không** phải là phản ứng thế?

- A. $\text{CuO} + \text{H}_2 \rightarrow \text{Cu} + \text{H}_2\text{O}$
B. $\text{Mg} + 2\text{HCl} \rightarrow \text{MgCl}_2 + \text{H}_2$
C. $\text{Ca}(\text{OH})_2 + \text{CO}_2 \rightarrow \text{CaCO}_3 + \text{H}_2\text{O}$
D. $\text{Zn} + \text{CuSO}_4 \rightarrow \text{ZnSO}_4 + \text{Cu}$

Câu 37: Phát biểu nào sau đây về oxi là **không** đúng?

- A. Oxi là phi kim hoạt động hoá học mạnh.
B. Oxi tạo oxit axit với hầu hết kim loại
C. Oxi không có mùi và vị
D. Oxi cần thiết cho sự sống

Câu 38: Oxit nào sau đây làm chất hút ẩm?

- A. Fe_2O_3 B. Al_2O_3 C. CuO D. CaO

Câu 39: Quá trình nào dưới đây **không** làm giảm lượng oxi có trong không khí?

- A. Sự gỉ của các vật dụng bằng sắt
B. Sự cháy của than tổ ong, bếp củi, bếp ga trong đun nấu
C. Sự quang hợp của cây xanh
D. Sự hô hấp của động vật

Câu 40: Dãy oxit nào có tất cả các oxit đều tác dụng được với nước ở nhiệt độ thường

- A. SO_3 , CaO , CuO , Al_2O_3 B. SO_3 , K_2O , BaO , N_2O_5
C. MgO , CO_2 , SiO_2 , PbO D. SO_2 , Al_2O_3 , HgO , Na_2O

II. Tự luận

Câu 1. Viết các phương trình hóa học sau:

- a/ $\text{Fe} + \text{O}_2 \xrightarrow{t^0} ?$
b/ $\text{Al} + ? \xrightarrow{t^0} ? + \text{H}_2$
c/ $\text{KClO}_3 \xrightarrow{t^0} ? + ?$
d/ $? + ? \xrightarrow{t^0} \text{SO}_2$

Câu 2. Cho 6,5g kẽm vào bình chứa dung dịch axit clohidric.

- a) Viết phương trình phản ứng xảy ra.
b) Tính thể tích khí hiđro (đktc) bay ra.
c) Dẫn khí hiđro đi qua chì (II) oxit nung nóng. Tính khối lượng chì tạo thành?

Câu 3. Cho kim loại Al tác dụng với 54,75 gam dung dịch axit clohidric 20%

- Viết phương trình phản ứng xảy ra.
- Tính khối lượng Nhôm clorua thu được.
- Tính thể tích hiđro thoát ra ở đktc

Môn: SINH HỌC

I, Tự luận

Câu 1: Trình bày các bộ phận một cơ quan phân tích.

Câu 2: Trình bày các bộ phận cơ quan phân tích thính giác, thị giác.

Câu 3: Mắt gồm mấy lớp màng? Nêu cấu tạo và vai trò của mỗi lớp.

Câu 4: Dựa vào đâu để mắt phân biệt được các ánh sáng khác nhau?

Câu 5: Nêu nguyên nhân của tật viễn thị, cận thị và cách khắc phục.

Câu 6: Trình bày cấu tạo của tai.

Câu 7: Trong cấu tạo của tai, tìm các bộ phận có vai trò sau:

Hứng sóng âm

Truyền sóng âm

Khuếch đại sóng âm

Nhận biết vị trí của cơ thể trong không gian

Câu 8: Mỗi người (bình thường) có mấy dây thần kinh thị giác? Mấy dây thần kinh thính giác?

Câu 9: Phân biệt phản xạ không điều kiện và phản xạ có điều kiện. Lấy ví dụ minh họa.

Câu 10: Ý nghĩa của giấc ngủ đối với sức khỏe là gì? Một học sinh lớp 8 (14 tuổi) cần ngủ bao lâu một ngày?

Câu 11: Kể tên một số chất kích thích/ức chế hệ thần kinh. Nêu tác hại và cách phòng tránh.

Câu 12: Bản chất của giấc ngủ là gì? Vì sao có hiện tượng mơ, mộng du,... khi ngủ?

Câu 13: Thế nào là tuyến nội tiết? Nêu một số tuyến nội tiết có ở cơ thể người.

Câu 14: Trình bày vị trí và vai trò của các tuyến nội tiết: Tuyến yên, tuyến giáp, tuyến tụy, tuyến trên thận.

II, Trắc nghiệm (bổ sung)

Câu 1: Đặc điểm của tuyến nội tiết là gì?

- Tuyến không có ống dẫn
- Chất tiết ngấm thẳng vào máu
- Chất tiết được theo ống dẫn tới các cơ quan
- Cả A và B

Câu 2: Cấu trúc nào dưới đây không thuộc tuyến tụy?

- Ống mật
- Tá tràng
- Ống dẫn mật
- Dạ dày

Câu 3: Vai trò của hoocmon là?

- Duy trì tính ổn định của môi trường bên trong cơ thể
- Xúc tác cho các phản ứng chuyển hóa vật chất bên trong cơ thể
- Điều hòa các quá trình sinh lý
- Cả A và C đều đúng

Câu 4: Sản phẩm tiết của các tuyến nội tiết là gì?

- FSH.
- Hoocmon.
- Mồ hôi.
- Dịch nhầy.

Câu 5: Đặc điểm của tuyến nội tiết là gì?

- Tuyến không có ống dẫn
- Chất tiết ngấm thẳng vào máu



C. Chất tiết được theo ống dẫn tới các cơ quan

D. Cả A và B

Câu 6: Dịch tiết của tuyến nào dưới đây không đi theo hệ thống ống dẫn?

A. Tuyến nước bọt

B. Tuyến sữa

C. Tuyến giáp

D. Tuyến mồ hôi

Câu 7: Vai trò của hoocmon là?

A. Duy trì tính ổn định của môi trường bên trong cơ thể

B. Xúc tác cho các phản ứng chuyển hóa vật chất bên trong cơ thể

C. Điều hòa các quá trình sinh lý

D. Cả A và C đều đúng

Câu 8: Sản phẩm tiết của các tuyến nội tiết là gì?

A. FSH.

B. Hoocmon.

C. Mồ hôi.

D. Dịch nhầy.

Câu 9: Tuyến giáp tiết ra hoocmon nào dưới đây?

A. Insullin.

B. ACTH.

C. FSH.

D. Tiroxin.

Câu 10: Tuyến cận giáp có chức năng gì?

A. Tham gia điều hoà canxi và photpho trong máu

B. Tiết dịch tiêu hoá và tiết hoocmôn

C. Điều hoà đường huyết, muối natri trong máu

D. Tiết hoocmôn sinh dục

Câu 11: Tuyến yên không tiết hoocmon nào dưới đây

A. LH

B. FSH

C. Insullin

D. ACTH

Câu 12: Vị trí của tuyến yên là:

A. Nằm ở nền sọ, vùng dưới đồi

B. Nằm ở trước sụn giáp của thanh quản

C. Nằm sau thanh quản

D. Nằm sau vùng đồi

Câu 13: Iôt là thành phần không thể thiếu trong hoocmôn nào?

A. Ôxitôxin

B. Canxitônin

C. Tirôxin

D. Glucagôn

Câu 14: Nếu cơ thể tiết ít insullin hoặc không tiết insullin thì dẫn tới bệnh gì?

A. Tiểu đường

B. Béo phì

C. Đau đầu

D. Sốt cao

Môn: NGỮ VĂN

I. KIẾN THỨC TRONG TÂM

A. PHẦN VĂN BẢN

3. Bảng thống kê kiến thức về tác giả, tác phẩm.

TT	Tên văn bản	Tác giả	Hoàn cảnh, xuất xứ	Thể thơ	Nội dung chính, nghệ thuật
1	Ông đồ				
2	Nhờ rừng				
3	Quê hương				
4	Khi con tu hú				
5	Tức cảnh Pác Bó				
6	Ngắm Trăng (Vọng nguyệt)				
7	Đi đường (Tẩu lộ)				
8	Chiều dòi đò				
9	Hịch tướng sĩ				
10	Nước Đại Việt ta				
11	Bàn luận về phép học				

B. PHẦN TIẾNG VIỆT

1. Các đơn vị kiến thức:

1.1. Kiểu câu chia theo mục đích nói

	KC	Khái niệm
1.	Câu nghi vấn	
2.	Câu cầu khiến	
3.	Câu cảm thán	
4.	Câu trần thuật	
5.	Câu phủ định	

1.2. Hành động nói

1.3. Hội thoại.

1.4. Lựa chọn trật tự từ trong câu.

C. PHẦN TẬP LÀM VĂN

1. Thể loại:

a. Văn thuyết minh: Thuyết minh về tác giả, tác phẩm văn học.

b. Văn nghị luận.

- Nghị luận văn học: Viết đoạn văn trình bày luận điểm.

- Nghị luận xã hội (vấn đề trang phục, hiện tượng học sinh hút thuốc lá điện tử, ý nghĩa của việc học, lòng yêu nước...)

2. Yêu cầu:

a. Văn thuyết minh: Biết viết đoạn văn thuyết minh về tác giả, tác phẩm văn học.

b. Văn nghị luận.

- Nắm được đối tượng nghị luận, vấn đề nghị luận, đặc điểm, phương pháp nghị luận.

- Biết viết đoạn văn, bài văn trình bày luận điểm; viết bài, đoạn văn trình bày suy nghĩ về những vấn đề đời sống xã hội được rút ra từ văn bản, từ đời sống hiện nay.

II. CẤU TRÚC ĐỀ THAM KHẢO

PHẦN I (6,5 điểm)

Trong bài thơ “Quê hương” của nhà thơ Tế Hanh có câu thơ:

“*Khi trời trong gió nhẹ sớm mai hồng*”

Câu 1. Chép chính xác năm câu thơ tiếp để hoàn thiện đoạn thơ. Cho biết hoàn cảnh sáng tác và xuất xứ của bài thơ “Quê hương”. (1 điểm)

Câu 2. Chỉ ra một hình ảnh so sánh đặc sắc có trong đoạn thơ và nêu tác dụng của hình ảnh so sánh đó. (1,5 điểm)

Câu 3. Viết đoạn văn diễn dịch (khoảng 12 câu), trình bày cảm nhận của em về đoạn thơ em vừa chép. Trong đoạn có sử dụng một câu cảm thán (gạch chân và chú thích rõ). (3,5 điểm)

Câu 4. Kể tên một bài thơ đã học trong chương trình Ngữ văn 8 cũng có mặt ở chặng đầu của phong trào Thơ mới? Ghi rõ tên tác giả? (0,5 điểm)

PHẦN II (3,5 điểm)

Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi.

Hôm nay là ngày đầu tiên thầy giáo mới vào dạy môn Toán. Vừa vào lớp, thầy cho cả lớp làm bài kiểm tra đầu năm. Cả lớp ngạc nhiên khi thầy phát cho ba loại đề khác nhau rồi nói:

- Đề thứ nhất gồm những câu hỏi vừa dễ vừa khó, nếu làm hết các em sẽ được điểm 10. Đề thứ hai có số điểm cao nhất là 8 với những câu hỏi tương đối dễ. Đề thứ ba có số điểm tối đa là 6 với những câu hỏi rất dễ. Các em được quyền chọn đề cho mình.

Thầy chỉ cho làm bài trong 15 phút nên ai cũng chọn đề thứ 2 cho chắc ăn.

Một tuần sau, thầy trả bài kiểm tra. Cả lớp lại càng ngạc nhiên hơn khi biết ai chọn đề nào thì được tổng số điểm của đề đó, bất kể làm đúng hay sai. Lớp trưởng hỏi thầy:

- Thưa thầy tại sao lại như thế ạ?

Thầy cười nghiêm nghị trả lời:

- Với bài kiểm tra này thầy chỉ muốn thử thách sự tự tin của lớp mình. Ai trong số các em cũng mơ ước đạt được điểm 10 nhưng ít ai dám vượt qua thử thách để biến ước mơ ấy thành sự thật.

Bài kiểm tra kì lạ ấy của thầy Peter đã dạy cho chúng tôi một bài học.

(Sưu tầm trên internet)

Câu 1: Cho biết phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên? (0,5 điểm)

Câu 2: Xét về mục đích nói, câu in đậm trong văn bản trên thuộc kiểu câu nào? Em hãy nêu đặc điểm hình thức và chức năng chính của kiểu câu đó? (1 điểm)

Câu 3: Từ ý nghĩa văn bản trên, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 2/3 trang giấy) bàn luận về sự tự tin của con người. (2 điểm)

Môn: LỊCH SỬ

I. Tự luận

Câu 1 :

1. hoàn thành nội dung vào bảng sau

Tên cuộc khởi nghĩa	Thời gian tồn tại	Lãnh đạo	Đặc điểm nổi bật
Bãi Sậy			
Ba Đình			
Hương Khê			

2. Lý giải vì sao phong trào yêu nước chống Pháp của nhân dân ta mặc dù diễn ra liên tục, sôi nổi nhưng cuối cùng vẫn bị thất bại. Bài học lịch sử được rút ra từ các phong trào là gì?

3. Vì sao nói cuộc khởi nghĩa Hương Khê là cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất trong phong trào Cần Vương?

Câu 2 : Kể tên những nhà cải cách tiêu biểu ở Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX? Vì sao các đề nghị cải cách ở Việt Nam cuối thế kỉ XIX không thực hiện được? 1,5 đ

II. Trắc nghiệm

Câu 1. Người cầm đầu phái chủ chiến trong triều đình Huế trong những năm cuối thế kỷ 19 là ai?

- A. Tôn Thất Thuyết
- B. Phan Đình Phùng
- C. Hoàng Tá Viêm
- D. Lưu Vĩnh Phúc

Câu 2. Đêm mừng 4 rạng sáng ngày 5 tháng 7 -1885 phái chủ chiến đã tấn công quân Pháp ở

- A. Tòa Khâm Sứ và đồn Mang Cá
- B. Đe dọa khống chế, buộc triều đình Nguyễn phải từ bỏ chính sách cấm đạo
- C. Bao vây, cấm vận, từng bước buộc nhà Nguyễn phải đầu hàng
- D. Phối hợp với quân đội triều đình Nguyễn đàn áp phong trào đấu tranh của nông dân.

Câu 3. Chiều Cần vương 13-7-1885 đã có tác dụng?

- A. Cổ vũ tinh thần đánh giặc ngoại xâm của nhân dân Huế
- B. Vạch trần bản chất xâm lược của thực dân Pháp
- C. Nhanh chóng thổi bùng ngọn lửa yêu nước của nhân dân ta
- D. Làm cho Pháp hoang mang lo sợ

Câu 4. Sau khi cuộc chiến đấu tại kinh thành Huế 1885 thất bại, Tôn Thất Thuyết buộc phải?

- A. Đem toàn bộ quân lính ra hàng giặc
- B. Kí Hòa ước với Pháp
- C. Thương lượng với Pháp
- D. Đưa vua Hàm Nghi chạy ra Tân Sở (Quảng Trị)

Câu 5. Lãnh đạo của cuộc khởi nghĩa Yên Thế (1884-1913) là?

- A. Phan Châu Trinh
- B. Phan Bội Châu
- C. Đề Nắm và Hoàng Hoa Thám
- D. Phan Đình Phùng

Câu 6. Phồn Xương là căn cứ của cuộc khởi nghĩa nào?

- A. Yên Thế
- B. Hương Khê
- C. Bãi Sậy
- D. Ba Đình

Câu 7. Thành phần chủ yếu tham gia vào cuộc khởi nghĩa Yên Thế 1884-1913 là?

- A. Quan lại phong kiến
- B. Nông dân
- C. Công nhân
- D. Tiểu tư sản

Câu 8. Thực dân Pháp coi Việt Nam là thuộc địa quan trọng bậc nhất để tiến hành khai thác thuộc địa 1897-1918 là vì?

- A. Đất đai tương đối rộng, tài nguyên và nhân lực dồi dào, rẻ mạt
- B. Có vị trí địa lý tự nhiên thuận lợi
- C. Có bờ biển dài, thuận tiện cho việc xây dựng hải cảng lớn
- D. Bộ máy chính quyền phong kiến suy yếu, dễ điều khiển.

Câu 9. Pháp chú ý đến việc xây dựng hệ thống giao thông hiện đại (1897-1914) nhằm mục đích?

- A. Tạo cảnh quan đô thị cho các đô thị mới
- B. Phục vụ cho công cuộc khai thác lâu dài và cho mục đích quân sự
- C. Đẩy mạnh việc trao đổi hàng hóa giữa các vùng miền trong cả nước
- D. Phát triển công thương nghiệp một cách toàn diện.

Câu 10. Với cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất 1897-1914, phương thức sản xuất mới nào được du nhập vào Việt Nam?

- A. Phương thức sản xuất phong kiến
- B. Phương thức sản xuất xã hội chủ nghĩa
- C. Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa
- D. Phương thức sản xuất kiểu Á châu

Câu 11. Dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất, xã hội Việt Nam đã phân hóa rõ rệt thành.

- A. Giai cấp địa chủ phong kiến, nông dân, công nhân và tầng lớp tư sản
- B. Nông dân tá điền, nông dân tự canh và công nhân
- C. Tư sản, địa chủ, nông dân
- D. Công nhân, địa chủ, nông dân.

Câu 12. Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất một bộ phận nhỏ trong giai cấp này được thực dân Pháp dung túng, chúng ra sức chiếm đoạt ruộng đất của nông dân. Đó là giai cấp nào?

- A. Tư sản
- B. Địa chủ phong kiến
- C. Nông dân
- D. Công nhân

Câu 13. Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của Pháp đã làm nảy sinh những lực lượng xã hội mới là?

- A. Công nhân, nông dân và địa chủ
- B. Công nhân, tầng lớp tư sản và tiểu tư sản
- C. Tư sản, nông dân, công nhân
- D. Công nhân, địa chủ và quý tộc mới

Câu 14 : Trước hành động ngày một quyết liệt của Tôn Thất Thuyết thực dân Pháp đã làm gì?

- A. Mua chuộc Tôn Thất Thuyết
- B. Tìm mọi cách để tiêu diệt phái chủ chiến.
- C. Giảng hòa với phái chủ chiến.
- D. Tìm cách ly gián giữa Tôn Thất Thuyết và quan lại.

Câu 15: Phong trào yêu nước chống xâm lược đã dâng lên sôi nổi, kéo dài từ năm 1885 đến cuối thế kỉ XIX được gọi là phong trào gì?

- A. Phong trào nông dân
- B. Phong trào nông dân Yên Thế.
- C. Phong trào Cần vương.
- D. Phong trào Duy Tân.

Câu 16. Nhận xét nào về phong trào Cần Vương là không đúng?

- A. Phong trào quy mô lớn, mang tính dân tộc.
- B. Quyết liệt, theo ý thức hệ tư sản.

C. Phong trào yêu nước theo khuynh hướng và ý thức hệ phong kiến.

D. Phong trào dân tộc, đã đạt được nhiều thắng lợi.

Câu 17: Từ năm 1884 nông dân Yên Thế đứng lên nhằm mục đích gì?

A. Giúp vua cứu nước

B. Bảo vệ cuộc sống

C. Giành lại độc lập.

D. Cứu nước, cứu nhà.

Câu 18: Vì sao trong giai đoạn chiến tranh thế giới thứ nhất, sản xuất ở nông nghiệp Việt Nam giảm sút?

A. Nước Pháp tham gia chiến tranh, Việt Nam bị ảnh hưởng.

B. Thực dân Pháp tăng cường vơ vét phục vụ chiến tranh.

C. Nhân dân bị bắt đi lính, diện tích trồng lúa bị thu hẹp.

D. Trồng cây công nghiệp phục vụ chiến tranh.

Câu 19: Trong công nghiệp, trước hết Pháp tập trung vào ngành gì?

A. Sản xuất xi – măng và gạch ngói

B. Khai thác than và kim loại

C. Chế biến gỗ và xay xát gạo.

D. Khai thác điện, nước.

Câu 20: Chính sách nào dưới đây thuộc về chính trị mà Pháp đã áp dụng ở Việt Nam ngay từ khi tiến hành khai thác địa lần thứ nhất?

A. Chính sách “ chia để trị”

B. Chính sách “ dùng người Pháp để trị người Việt”

C. Chính sách “ Đồng hóa” dân tộc Việt Nam.

D. Chính sách “ Khủng bố trắng” đối với dân tộc Việt Nam.

Câu 21: Chính sách khai thác bóc lột của thực dân Pháp đã làm cho nền kinh tế Việt Nam như thế nào?

A. Tài nguyên thiên nhiên bị bóc lột cùng kiệt.

B. Nông nghiệp dậm chân tại chỗ.

C. Công nghiệp phát triển nhỏ giọt, thiếu công nghiệp nặng.

D. Kinh tế Việt Nam cơ bản vẫn là nền sản xuất nhỏ, lạc hậu, phụ thuộc

Câu 22: Mục đích của Pháp trong việc mở rộng trường học để làm gì?

A. Phát triển nền giáo dục Việt Nam

B. Khai minh nền văn hóa giáo dục Việt Nam.

C. Do nhu cầu học tập, của con em quan chức để đào tạo người bản xứ phục vụ cho Pháp.

D. Do nhu cầu học tập của nhân dân ngày một cao.

Câu 23 : Từ chỗ là giai cấp ít nhiều giữ vai trò lãnh đạo cuộc đấu tranh dân tộc ở cuối thế kỉ XIX, giờ đây giai cấp địa chủ phong kiến đã thay đổi như thế nào?

A. Trở thành tay sai cho thực dân Pháp.

B. Trở thành tầng lớp thượng lưu ở nông thôn Việt Nam.

C. Trở thành tay sai của thực dân Pháp ra sức bóc lột, áp bức nông dân.

D. trở thành tầng lớp quý tộc mới ở nông thôn

Câu 24 : Giai đoạn 1893 – 1908, khi nhận thấy tương quan lực lượng của ta và địch quá chênh lệch, Đề Thám đã có một quyết định sáng suốt đó là gì?

A. Tìm cách giảng hòa với thực dân Pháp.

B. Lo tích lũy lương thực.

C. Xây dựng đội quân tinh nhuệ, sẵn sàng chiến đấu.

D. Liên lạc với một số nhà yêu nước: Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh

Câu 25 : Giai cấp, tầng lớp nào ở Việt Nam ngày càng gánh chịu nhiều thứ thuế và khổ cực trăm bề?

A. Giai cấp tư sản dân tộc

B. Tầng lớp tiểu tư sản.

C. Giai cấp công nhân làm thuê.

D. Giai cấp nông dân

Câu 26. Cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất trong phong trào Cần vương là cuộc khởi nghĩa nào?

A. Khởi nghĩa Ba Đình 1886-1887

- B. Khởi nghĩa Bãi Sậy 1883 – 1892
- C. Cuộc phản công của phái chủ Chiến ở kinh thành Huế 1885
- D. Khởi nghĩa Hương Khê 1885 – 1895

Câu 27: Chính sách khai thác thuộc địa của thực dân Pháp đã tác động đến giai cấp nông dân Việt Nam như thế nào?

- A. Nông dân bị phá sản, họ bị bần cùng hóa, không lối thoát.
- B. Nông dân bị tước đoạt ruộng đất, cơ cực trăm bề
- C. Nông dân bị lâm vào hoàn cảnh nghèo khổ không lối thoát
- D. Nông dân bị bần cùng hóa

Câu 28: Hệ thống giáo dục phổ thông thời Pháp thuộc chia ra làm mấy bậc? Đó là những bậc nào?

- A. Hai bậc: Tiểu học và Trung học.
- B. Hai bậc: Ấu học và Tiểu học
- C. Ba bậc: Ấu học, Tiểu học và Trung học.
- D. Ba bậc: Tiểu học, Trung học, Phổ thông.

Câu 29. Tình hình kinh tế, xã hội Việt Nam những năm 60 của thế kỉ XIX như thế nào?

- A. Kinh tế, xã hội khủng hoảng nghiêm trọng.
- B. Nông nghiệp, thủ công nghiệp, thương nghiệp đình trệ.
- C. Tài chính cạn kiệt, nhân dân đói khổ.
- D. Mâu thuẫn giai cấp và mâu thuẫn dân tộc gay gắt.

Câu 30. Vào những năm 60 của thế kỉ XIX, trong khi thực dân Pháp ráo riết mở rộng chiến tranh xâm lược, triều đình Huế đã thực hiện chính sách gì?

- A. Thực hiện chính sách cải cách kinh tế, xã hội.
- B. Thực hiện chính sách cải cách duy tân.
- C. Thực hiện chính sách ngoại giao mở cửa.
- D. Thực hiện chính sách nội trị, ngoại giao lỗi thời, lạc hậu.

Câu 31. Trước tình hình khó khăn của đất nước những năm cuối thế kỉ XIX, một yêu cầu đặt ra đó là:

- A. Thay đổi chế độ xã hội hoặc cải cách xã hội cho phù hợp.
- B. Cải cách duy tân đất nước.
- C. Thực hiện chính sách đổi mới đất nước.
- D. Thực hiện chính sách canh tân đất nước.

Câu 32. Từ năm 1863 đến 1871, Nguyễn Trường Tộ gửi lên triều đình bao nhiêu bản điều trần?

- A. 25 bản. B. 30 bản. C. 35 bản. D. 40 bản.

Câu 33. Năm 1877 và 1882, Nguyễn Lộ Trạch dâng vua Tự Đức 2 bản “Thời vụ sách”, đề nghị cải cách vấn đề gì?

- A. Chấn hưng dân khí, khai thông dân trí, bảo vệ đất nước.
- B. Đẩy mạnh khai khẩn ruộng hoang và khai thác mỏ.
- C. phát triển buôn bán, chấn chỉnh quốc phòng.
- D. Chấn chỉnh bộ máy quan lại, cải tổ giáo dục.

Câu 34. Năm 1868, Trần Đình Túc và Nguyễn Huy Tế xin mở cửa biển nào để thông thương?

- A. Cửa biển Hải Phòng. B. Cửa biển Trà Lí (Nam Định).
- C. Cửa biển Thuận An (Huế). D. Cửa biển Đà Nẵng.

Câu 35. Lí do cơ bản nào khiến các đề nghị cải cách không thể trở thành hiện thực?

- A. Chưa hợp thời thế.
- B. Rập khuôn hoặc mô phỏng nước ngoài.
- C. Điều kiện nước ta có những điểm khác biệt.
- D. Triều đình bảo thủ, cự tuyệt, đối lập với mọi sự thay đổi.

Câu 36. Ý nghĩa lịch sử quan trọng nhất của những tư tưởng cải cách cuối thế kỉ XIX?

- A. Đã gây được tiếng vang lớn.
- B. Phản ánh một nhu cầu thực tại khách quan của xã hội.
- C. Tấn công vào những tư tưởng lỗi thời, bảo thủ đang cản trở, bước tiến hoá của dân tộc.
- D. Góp phần vào sự chuẩn bị cho sự ra đời của phong trào Duy Tân đầu thế kỉ XX.

Câu 37. “Bộ máy chính quyền TW đến địa phương mục ruỗng, nông nghiệp, thủ công nghiệp và thương nghiệp đình trệ, tài chính cạn kiệt đời sống nhân dân vô cùng khó khăn. Mâu thuẫn giai cấp và mâu thuẫn giữa dân tộc ngày càng gay gắt”. Đó là tình hình Việt Nam vào thời gian nào?

A. Cuối thế kỉ XVIII B. Đầu thế kỉ XIX C. Giữa thế kỉ XIX D. Cuối thế kỉ XIX

Câu 38. Trước tình hình đất nước ngày càng nguy khốn, đồng thời xuất phát từ lòng yêu nước, thương dân, muốn cho nước nhà giàu mạnh, một số quan lại, sĩ phu yêu nước đã mạnh dạn đề nghị gì với nhà nước phong kiến?

- A. Đổi mới công việc nội trị B. Đổi mới nền kinh tế, văn hoá.
C. Đổi mới công việc nội trị, ngoại giao, kinh tế, văn hoá.
D. Đổi mới chính sách đối ngoại.

Môn: ĐỊA LÝ

Phần I. Trắc nghiệm

Câu 1: Việt Nam đang là thành viên của tổ chức quốc tế nào trong các tổ chức quốc tế dưới đây?

- A. EU B. OPEC C. ASEAN D. NAFTA

Câu 2: Quần đảo Hoàng Sa thuộc tỉnh, thành phố nào ở nước ta?

- A. Quảng Ninh B. Quảng Bình C. Đà Nẵng D. Khánh Hòa

Câu 3: Khoáng sản nào dưới đây có trữ lượng lớn và giá trị nhất của vùng biển nước ta hiện nay?

- A. cát. B. dầu khí. C. muối. D. sa khoáng.

Câu 4: Đặc điểm địa hình không phải của vùng núi Trường Sơn Bắc là:

- A. Có nhiều nhánh núi nằm ngang. B. Vùng núi thấp.
C. Có hai sườn không đối xứng. D. Hướng Đông Bắc – Tây Nam.

Câu 5: Biển Đông có khí hậu mang tính chất nào?

- A. Nhiệt đới hải dương. B. Nhiệt đới địa trung hải.
C. Nhiệt đới gió mùa. D. Nhiệt đới ẩm.

Câu 6: Ở nước ta thời gian mùa đông diễn ra khoảng từ:

- A. Từ tháng 12 đến tháng 5. B. Từ tháng 11 đến tháng 4.
C. Từ tháng 5 đến tháng 10. D. Từ tháng 10 đến tháng 3.

Câu 7: Các sông có lũ vào các tháng 9 đến tháng 12 là sông ở khu vực nào?

- A. Khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ. B. Khu vực Đông Bắc.
C. Trung Bộ, Đông Trường Sơn. D. Khu vực Tây Bắc.

Câu 8: Hệ thống sông lớn nhất ở khu vực Đông Nam Á là:

- A. Sông Đồng Nai B. Sông Mê Công C. Sông Hồng D. Sông Mã

Câu 9: Các hệ sinh thái rừng nhiệt đới gió mùa nước ta phát triển ở vùng nào?

- A. vùng đồi núi B. vùng đồng bằng C. vùng nóng ẩm D. vùng khô hạn

Câu 10: Sự phối hợp của các thành phần tự nhiên đã làm:

- A. Giảm đi sự đa dạng của thế giới sinh vật
B. Giảm đi sự tính đa dạng, phức tạp của tự nhiên
C. Tăng thêm tính đa dạng, phức tạp
D. Tăng thêm các thiên tai thiên nhiên

Câu 1: Công cuộc đổi mới kinh tế - xã hội của nước ta bắt đầu từ năm nào?

- A. 1987 B. 1988 C. 1985 D. 1986

Câu 2: Vùng đất của nước ta là vùng:

- A. phần được giới hạn bởi đường biên giới. B. toàn bộ phần đất liền và các hải đảo.
C. các hải đảo và vùng đồng bằng ven biển. D. phần đất liền giáp biển.

Câu 3: Trên biển Đông có 2 hướng gió thổi chính là:

- A. Tây Nam và Đông Bắc. B. Nam và Tây Nam
C. Tây Bắc và Đông Nam. D. Bắc và Đông Bắc

Câu 4: Dãy Hoàng Liên Sơn nằm ở vùng địa hình nào của nước ta?

- A. Vùng Đông Bắc. B. Vùng Tây Nam
C. Vùng Trường Sơn Bắc. D. Vùng Tây Bắc.

Câu 5: Khí hậu nước ta chia thành:

- A. Bốn mùa rõ rệt trong năm. B. Ba mùa rõ rệt trong năm.

C. Hai mùa rõ rệt trong năm. D. Khô, nóng quanh năm không phân mùa.

Câu 6: Đặc điểm không đúng với gió mùa Tây Nam khi thổi vào nước ta?

A. Thổi vào đồng bằng Bắc Bộ theo hướng đông nam.

B. Gây mưa cho cả miền Bắc và miền Nam nước ta.

C. Xuất phát từ cao áp chí tuyến bán cầu Bắc.

D. Thổi vào nước ta theo hướng tây nam.

Câu 7: Phần lớn sông ngòi Đông Bắc nước ta chảy theo hướng:

A. Đông Nam – Tây Bắc.

B. Vòng cung.

C. Hướng Tây - Đông.

D. Tây Bắc - Đông Nam.

Câu 8: Sông Cửu Long đổ nước ra biển bằng mấy cửa?

A. 9 cửa

B. 8 cửa

C. 6 cửa

D. 7 cửa

Câu 9: Dãy đất bãi bồi ven biển là môi trường sống thuận lợi cho hệ sinh thái:

A. rừng thưa rụng lá.

B. rừng tre nứa

C. rừng ngập mặn.

D. rừng ôn đới.

Câu 10: Cảnh quan vùng núi ở nước ta thay đổi nhanh chóng theo:

A. mùa

B. qui luật đai cao

C. vùng, miền

D. vĩ độ.

II. Tự luận

Câu 1: Trình bày những thuận lợi và khó khăn của biển Đông đối với kinh tế và đời sống của nhân dân ta?

Câu 2: Nêu đặc điểm chung của đất Việt Nam. Trình bày vấn đề sử dụng và cải tạo tài nguyên đất của Việt Nam.

Môn: TIẾNG ANH

A/CONTENT

I- Vocabulary (from unit 7 to unit 12)

II- Grammar

1. Tenses: present simple, Past simple, past perfect tense; present perfect tense, past continuous....

2. Conditional sentences:

Type 1: If + S + V(s/es) (present simple), S + will/can + V

Type 2: If + S + Ved/V2 (past simple), S + would/could + V

3. Passive voice: Câu bị động

a. Present simple tense: S + am/ is/ are + PII

b. Past simple tense: S + was/ were + PII

c. Present perfect tense: S + has/ have + been + PII

d. Modal verbs: S + will/ can/ must.....+ be + PII

4. Verb + to-V, V + Ving

5. Reported speech: Câu gián tiếp

* Statements: S + said/ S + told smb (that) + S + V (past simple tense)

* Wh-question: S + asked + sb + Wh-q word + S + V (past simple)

* Yes/No-question: S + asked + sb + if/ whether + S + V (past simple)

B- EXERCISES

I. PHONETICS: Find the word which has different sound in the part underlined.

1. A. television

B. elephant

C. section

D. Swedish

2. A. threaten

B. seat

C. thread

D. bread

3. A. practised

B. looked

C. naked

D. produced

4. A. other

B. leather

C. wealthy

D. brother

5. A. television

B. elephant

C. section

D. swedish

6. A. explain

B. current

C. desire

D. electric

7. A. threaten

B. thread

C. seat

D. bread

8. A. deaf

B. leaf

C. meat

D. heat

9. a. save

b. same

c. campus

d. dangerous

10.a. worked b. raised c. stopped d. practiced

II. Find the word which has different stress pattern from the others.

- | | | | |
|-----------------|----------------|-----------------|---------------|
| 1. impossible | B. unnatural | C. unrelated | D. unbearable |
| 2. A. unlimited | B. undeveloped | C. unsuccessful | D. unaffected |
| 3.A. depend | B. advise | C. affect | D. listen |
| 4.A. polite | B. hopeful | C. authority | D. priority |
| 5.A. biology | B. psychology | C. economic | D. geography |
| 6.A. geology | B. referee | C. Vietnamese | D. Nepalese |
| 7. A. artistic | B. historic | C. dramatic | D. scientific |
| 8. A. medical | B. national | C. chemical | D. historical |

III. Choose A, B, C, D for each gap in the following sentences.

- The road in front of my office is always _____ when it rains heavily.
A. to flood B. flooding C. flood D. flooded
- If I were you, I ... do something to prevent him from littering.(A. would B. did C. will D. do)
- Earth ... by the gravity of the Sun and orbits around it.(A. holds B. is held C. is holding D. held)
- By the time we ... to the cinema, the film had started.(A. gets B. had got C. has go D. got)
- When the policeman came there, the robber ... (A. had left B. has left C. left D. was left)
- All people who were without homes in the flood were provided with ... accommodation.
A. short B. temporary C. present D. instant
- Seven of ten people prefer face-to-face when having a date.
(A. language B. contact C. code D. sign)
- The village's drinking water ... with poisonous chemicals since the factory came into operation.
A. contaminates B. is contaminated C. has contaminated D. has been contaminated
- When the policeman came to the scene, the driver of the car ...
A. have left B. had left C. leaves D. was left
- All people who were without homes in the flood were provided with ... accommodation.
A. short B. temporary C. present D. instant
- I believe that our new manager has the ... to work well in this business environment.
A. inflexible B. flexibly C. flexibility D. flexible
- You will recognize Jenny when you see her. She ... a red hat.
A. wears B. is wearing C. will wear D. will be wearing
- The teacher _____ me that I had better devote more time to science subjects such as physics, chemistry, and biology. (A. said B. talked C. spoke D. told)
- Facebook was built on theof earlier social network sites like MySpace and Bebo.
A. succeed B. successful C. successfully D. success
- Recentdevelopments have made robots more user-friendly and intelligent.
A. science B. scientist C. scientific D. scientifically

IV. Rewrite the following sentences so that the second sentence means the same as the first one.

- Scientists have invented new devices to help people live a longer life.
New devices
- I don't have enough time, so I can't go on holiday this summer.
If
- The man had a broken leg. He tried to save his wife.-->In spite of.....
- I can't tell you because I don't know the answer.-->If
- The students will provide aids for the homeless people tomorrow.-->Aids.....
- They don't have a map, so they get lost -->If.....
- The storm destroyed many houses in this village last week.-->Many houses.....
- Although the weather was bad, the football match was not canceled.-->Despite.....
- They don't have a map, so they get lost-->If.....
- Many rivers and lakes are poisoned. Factories produce waste and pour it into rivers and lakes.
(because).....
- Plastic bags are a major source of waste. We should not throw plastic bags everywhere. (so)
- The girl worked hard. Her stepmother wasn't happy. (ALTHOUGH)

Change these sentences into reported speech

13. "Peter and Mary are getting married tomorrow." she said →
14. "I will see you tomorrow", he told me →
15. "They were here two months ago." he said →
16. "We visited her this morning.", they said →
17. "My parents are arriving tomorrow." she said →
18. "I don't like this film." She said →

V. Reading

Part 1. Read then do the tasks

Scotland is in the north of Great Britain. It is famous for its rich culture as well as its amazing natural beauty. Visitors to this land can spend endless days exploring its historic centuries- old castles. But be aware- legend says that some of them haunted by ghosts. Fun- lovers can experience its world-famous festival, the Highland games where they can enjoy unique Scottish activities such as the piping, drumming, and dancing. They can also see traditional sports, or drink whisky with the local people. Driving through vast green pastures, or boating on scenic lakes- or lochs- are other attractions that Scotland offers.

The great people of this legendary land also given many of the world's important inventions like the telephone, the television, penicillin and the raincoat. Edinburgh, the capital, was the first city the world to have its own fire brigade in 1824. Edinburgh University welcomed the first female medical student in Great Britain in 1869.

**** True or False**

1. Scotland is famous for its rich culture and amazing natural beauty
2. Visitors can't explore the history of old castles in this land.
3. You can see unique Scottish activities in the Highland.
4. Telephone, Television, penicillin were invented by Scots.

**** Answer the questions**

5. What was the capital city ?.....
6. When was the first fire brigade created?.....

2/ Read the following text carefully and choose the correct answer A, B, C or D for each of the gap.

Ewan McGregor was (29)_____ in Scotland in 1971. He decided to be an (30)_____ when he was only nine and he (31)_____ his first film in 1992. So far in his career he has appeared (32)_____ a lot of different types of films, including comedies, musical, dramas and the Star Wars movies. In his career Ewan has worked with (33)_____ like Cameron Diaz and Nicole Kidman, and his films have won (34)_____ of awards. He loves acting and when he finished (35)_____ the musical, Moulin Rouge, he said, "I have never been happier to do anything in my life".

- | | | | |
|------------------|------------|--------------|------------|
| 29. A. bear | B. born | C. bearing | D. beared |
| 30. A. acting | B. actress | C. actor | D. action |
| 31. A. made | B. played | C. worked | D. starred |
| 32. A. at | B. on | C. with | D. in |
| 33. A. directors | B. actors | C. actresses | D. writers |
| 34. A. a lots | B. lots | C. much | D. some |
| 35. A. to film | B. filmed | C. film | D. filming |

TEST

Choose the word that the underlined words pronounce different from others.

9. A. deaf B. leaf C. meat D. heat
10. A. practiced B. looked C. needed D. watched

Choose the word whose main stressed syllable is different from the rest. Circle A, B, C or D.

11. A. athletic B. dramatic C. scientific D. heroic
12. A. geology B. referee C. Vietnamese D. Nepalese

III. VOCABULARY AND GRAMMAR.

Choose the best answer to complete the sentence

13. In some English speaking countries, turkey and pudding are _____ food at Christmas.
A. national B. historical C. traditional D. possible
14. The roof of the building _____ in a storm a few days ago.



- A. damaged B. was damaged C. has damaged D. has been damaged
15. If I were you, I _____ do something to prevent him from littering.
A. would B. did C. will D. do
16. When the policeman came there, the robber _____
A. had left B. has left C. left D. was left
17. Seven of ten people prefer face-to-face _____ when having a date.
A. language B. contact C. code D. sign
18. Facebook was built on the _____ of earlier social network sites like MySpace and Bebo.
A. succeed B. successful C. successfully D. success
19. If the factory _____ dumping poison into the lake, all the fish and other aquatic animals will die.
A. continues B. continued C. will continue D. continue
20. You will recognize Jenny when you see her. She _____ a red hat.
A. wears B. is wearing C. will wear D. will be wearing
21. Many people believe that robots have made workers jobless _____ that is not necessarily true.
A. but B. and C. so D. or
22. The first Earth Day was held _____ April 22, 1970.
A. since B. on C. in D. at
23. We've decided _____ in Ho Chi Minh City for three more days.
A. to stay B. staying C. stay D. stayed

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word(s) CLOSEST in meaning to the underlined word(s) in each of the following questions.

24. The water is contaminated by sewage and household waste.
A. clean B. polluted C. pure D. harm
25. We want to study English at an oversea university.
A. at sea B. national C. foreign D. offshore

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word(s) OPPOSITE in meaning to the underlined word(s) in each of the following questions.

26. In Vietnam, there are few public transport options, so many people rely on motorbikes to get around.
A. private B. open C. popular D. secret
27. Do you remember the year when we started to learn English?
A. know B. acquire C. forget D. miss

Mark the letter A, B, C or D to indicate the most suitable response to complete the following exchanges.

28. A: - Their house was destroyed by the typhoon. B. - _____!
A. Oh. No B. Oh. Yes C. Wow D. Sure
29. A: - All the people were taken to a safer place just in time. B. - _____!
A. That's shocking B. Oh dear C. That's great D. Never mind

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the underlined part that needs correction

30. Minh said to me that he has overslept that morning.
A B C D
31. I don't like this festival although it is too noisy and crowded.
A B C D
32. Customs and traditions are expexted being followed in a society.
A B C D

IV. READING.

Read the following passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks.

Nowadays, Facebook is the most popular (33) _____ media which helps to connect people. Not only adults but also teenagers (34) _____ using Facebook. There are many ways to communicate on Facebook. You can post messages to the public or to your friends. If you want a private

conversation, you can send a direct message to a friend and start (35) _____. If you want to meet new people with same interests, you can join in Facebook groups or Facebook pages.

When friends and family members move to a different place or even different country, Facebook can help you keep (36) _____. In addition to communicating directly through posting and messaging, you can play games with them, making them seem closer (37) _____ the distance.

- | | | | |
|-------------------|-------------|---------------|--------------|
| 33. A. social | B. society | C. socialized | D. socialize |
| 34. A. will | B. is | C. are | D. were |
| 35. A. chatted | B. chatting | C. chat | D. chats |
| 36. A. from touch | B. in touch | C. to touch | D. touching |
| 37. A. in spite | B. despite | C. although | D. however |

Read the passage below carefully and choose the letter (A, B, C or D) to indicate the correct answer to each of the following questions.

Visual pollution has a greater effect on people than you may think. I remember when I went to a big city, I was really scared because so much graffiti on the buildings' wall. Then I looked up, and I saw a lot of power lines over my head. Although they were not dangerous, I still felt unsafe since I thought they might fall down. These things prevented me from enjoying the beautiful sights of the city. I also remember the time when I was a student at a university. Once I was so busy with my assignments that I did not tidy my room for two weeks. Looking at the messy room caused me so much stress that I did not want to study. Then I decided to clean the room and put my things in their proper places. I also bought a small plants and placed it in a corner of the room. These simple actions increased my motivation and helped me to focus on my learning.

38. How did the author feel when she saw the power lines?

- | | | |
|------------------|--------------------|--------------------|
| A. She felt safe | B. She felt unsafe | C. She felt scared |
|------------------|--------------------|--------------------|

39. Why did she have that feeling?

- | |
|--|
| A. Because she thought the power lines might fall down. |
| B. Because she thought the power lines were not dangerous. |
| C. Because she thought the power lines were long. |

40. What was she busy with?

- | | | |
|------------------|---------------------------|--------------|
| A. Her housework | B. Her work at the office | C. Her study |
|------------------|---------------------------|--------------|

41. What happened when she looked the messy room?

- | | | |
|---------------------------|------------------------|--------------------|
| A. She had so much stress | B. She was comfortable | C. She was worried |
|---------------------------|------------------------|--------------------|

42. What did she do for her room?

- | |
|--|
| A. She moved to a new room. |
| B. She tidied the room and rearranged everything. |
| C. She asked her friends to help her clean the room. |

V. WRITING.

Rewrite each of the following sentences or do as directed.

43. "We visited her this morning.", they said

->

They.....

44. Scientists have invented new devices to help people live a longer life.

->

devices..... New

45. I don't have enough time, so I can't go on holiday this summer.

->

I..... If

46. The man had a broken leg, but he tried to save his wife.

->

In spite of

.....

Make up sentences using the words and phrases given.

47. If / I / know / answer / , / I / can / tell / you. (using conditional sentence type 2)

->

.....

48. Aids / homeless people / be / provide / by / the students / tomorrow.

->

49. He / tell/ me/ that/ he / see/ me / the next day.

->

50. If / they / review/ all / tests hard, they will do them well.

->

Môn: GIÁO DỤC CÔNG DÂN

**CHỦ ĐỀ: QUYỀN SỞ HỮU TÀI SẢN, NGHĨA VỤ
TÔN TRỌNG TÀI SẢN CỦA NGƯỜI KHÁC - TÀI SẢN CỦA NHÀ NƯỚC VÀ LỢI ÍCH
CÔNG CỘNG**

1/ Khái niệm

Tài sản của công dân

- + Thu nhập hợp pháp
- + Cửa cái để dành
- + Nhà ở
- + Tư liệu sinh hoạt, tư liệu sản xuất
- + Vốn, tài sản trong doanh nghiệp và trong các tổ chức kinh tế.

Tài sản của nhà nước

- + Đất đai, rừng núi
- + Sông hồ, nguồn nước, tài nguyên biển, thềm lục địa, vùng trời
- + Vốn, tài sản cố định do nhà nước đầu tư

*** Quyền sở hữu của công dân**

Quyền sở hữu tài sản của công dân.

- Là quyền của công dân. đối với tài sản thuộc sở hữu của mình
- Quyền sở hữu tài sản của công dân bao gồm:

+ Quyền chiếm hữu

+ Quyền sử dụng

+ Quyền định đoạt

*** Lợi ích công cộng:**

Là những lợi ích chung cho mọi người và xã hội.

Tài sản nhà nước và lợi ích công cộng là cơ sở vật chất của xã hội để phát triển kinh tế của đất nước, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân

BÀI 18: QUYỀN KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

Quyền khiếu nại: là quyền công dân đề nghị cơ quan, tổ chức nhà nước có thẩm quyền xem xét lại các quyết định, việc làm trái pháp luật, xâm phạm quyền lợi ích hợp pháp của bản thân mình.

Quyền tố cáo: Là quyền công dân báo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền về vụ việc vi phạm PL của bất cứ cơ quan tổ chức, cá nhân... nào gây thiệt hại hoặc đe dọa gây thiệt hại đến lợi ích nhà nước, của tập thể, của công dân.

Cách thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo:

- Công dân có thể trực tiếp đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- Gửi đơn, thư.

Ý nghĩa của quyền khiếu nại và tố cáo của công dân:

Khiếu nại, tố cáo là một trong những quyền cơ bản của Cd được ghi nhận trong hiến pháp.

+ Tạo cơ sở pháp lý cho công dân bảo vệ quyền của mình.

+ Khiếu nại, tố cáo là phương tiện để công dân tham gia quản lý nhà nước, xã hội.

+ Tố cáo để ngăn ngừa, đấu tranh, phòng chống tội phạm.

Trách nhiệm của nhà nước và CD:

* Trách nhiệm của nhà nước:

- Giải quyết kịp thời và đúng PL các KN, TC.

Xử lý nghiêm minh những đối tượng vi phạm.

* Trách nhiệm của CD:

- Phải trung thực, khách quan, thận trọng.
- Cấm trả thù người khiếu nại, tố cáo.
- Không được lợi dụng KN, TC để vu khống, làm hại người khác.
- Tích cực học tập nâng cao hiểu biết về pháp luật.

Câu 1: Tài sản nhà nước bao gồm

- A. do nhân dân quản lí.
- B. đất đai, tài nguyên, môi trường
- C. thuộc sở hữu của toàn dân
- D. trong các nhà máy, xí nghiệp.

Câu 2: Hành vi nào sau đây **không** tôn trọng tài sản của người khác?

- A. Nhặt được của rơi trả lại người mất.
- B. Khi vay trả đầy đủ.
- C. Làm thiệt hại tài sản không bồi thường.
- D. Khi mượn giữ cẩn thận.

Câu 3: Tài sản nhà nước thuộc quyền sở hữu của ai?

- A. Cá nhân
- B. Một nhóm người
- C. Toàn dân
- D. Một số người

Câu 4: Việc của ông A cho con gái thừa kế mảnh đất đứng tên mình thì ông A thực hiện quyền nào?

- A. Quyền sử dụng.
- B. Quyền định đoạt.
- C. Quyền chiếm hữu.
- D. Quyền tranh chấp.

Câu 5: Học sinh phát biểu ý kiến trong buổi sinh hoạt lớp là thể hiện quyền gì?

- A. Quyền tự do ngôn luận.
- B. Quyền khiếu nại.
- C. Quyền tố cáo.
- D. Quyền tự do báo chí.

Câu 6: Quyền khiếu nại và tố cáo là quyền

- A. được pháp luật qui định.
- B. quan trọng của mọi tổ chức, cá nhân.
- C. cơ bản của công dân.
- D. quan trọng nhất của công dân.

Câu 7: Công dân báo cho cơ quan tổ chức cá nhân có thẩm quyền biết về một việc vi phạm pháp luật được gọi là gì?

- A. Khiếu nại.
- B. Tố cáo.
- C. Kỉ luật.
- D. Thanh tra.

Câu 8: Hiến pháp do cơ quan nào xây dựng?

- A. Quốc hội.
- B. Chủ tịch nước.
- C. Tổng Bí thư.
- D. Chính phủ.

Câu 9: Hiến pháp, một trong những vấn đề có tính chất nền tảng được xác định là

- A. quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.
- B. quyền khiếu nại.
- C. quyền tố cáo.

D. quyền tự do ngôn luận.

Câu 10: Những việc làm nào sau đây cần bị phê phán?

- A. Tuyên truyền để phòng chống tệ nạn xã hội
- B. Đưa thông tin sai sự thật để bôi nhọ người khác
- C. Tuyên truyền, vận động để nhân dân không tin vào mê tín dị đoan
- D. Tuyên truyền đoàn kết trong nhân dân

Câu 11: Hành vi nào thể hiện đúng quyền tự do ngôn luận?

- A. Phát ngôn thoải mái không cần nghĩ đến hậu quả
- B. Các đại biểu chất vấn các bộ trưởng tại Quốc hội
- C. Cãi nhau, chửi bới và xúc phạm nhau
- D. Không chịu trách nhiệm trong lời nói của mình

Câu 12: Công dân có quyền khiếu nại trong trường hợp nào sau đây?

- A. Bị nhà trường kỉ luật oan
- B. Điểm bài thi của mình thấp hơn của bạn
- C. Bị bạn cùng lớp đánh gây thương tích
- D. Phát hiện người khác có hành vi cướp đoạt tài sản của Nhà nước

Câu 13

Tài sản nhà nước và lợi ích công cộng có vai trò như thế nào?

Trách nhiệm của nhà nước trong việc bảo vệ tài sản nhà nước và lợi ích công cộng?

Bản thân em phải làm gì để bảo vệ tài sản nhà nước và lợi ích công cộng?

Câu 14.

Khi trông thấy bạn cùng lứa tuổi với em đang lấy trộm tiền của một người, em sẽ làm gì?

Môn: CÔNG NGHỆ

Câu 1: Phát biểu nào sau đây đúng khi nói về điện áp của mạng điện trong nhà?

- A. Có điện áp thấp
- B. Nhận điện năng từ mạng phân phối
- C. Cung cấp điện cho các đồ dùng điện trong gia đình
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 2: Đồ dùng điện có công suất nhỏ là:

- A. Tiêu thụ ít điện năng
- B. Tiêu thụ nhiều điện năng
- C. Cả A và b đều sai
- D. Đáp án khác

Câu 3: Mạng điện được thiết kế, lắp đặt đảm bảo cung cấp điện cho:

- A. Đồ dùng điện trong nhà
- B. Dự phòng
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Đáp án khác

Câu 4: Người ta dùng cầu chì, aptomat để bảo vệ:

- A. Mạch điện
- B. Đồ dùng điện
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Đáp án khác

Câu 5: Cực động của công tắc điện:

- A. Liên kết cơ khí với núm đóng – cắt
- B. Lắp trên thân
- C. Có vít để cố định đầu dây dẫn điện của mạch điện
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 6: Người ta phân loại công tắc điện theo:

- A. Số cực

- B. Thao tác đóng – cắt
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Đáp án khác

Câu 7: Cầu dao dùng để đóng cắt dây nào của mạng điện công suất nhỏ?

- A. Dây pha
- B. Dây trung tính
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Đáp án khác

Câu 8: Căn cứ vào số cực, có loại cầu dao:

- A. 1 cực
- B. 2 cực
- C. 3 cực
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 9: Khi sử dụng các thiết bị đóng cắt và lấy điện, cần chú ý đến số liệu kỹ thuật để:

- A. Đảm bảo phù hợp với điện áp mạng điện
- B. Phù hợp với công suất đồ dùng điện
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Đáp án khác

Câu 10: Các cực giữ dây chảy và dây dẫn của cầu chì được làm bằng:

- A. Đồng
- B. Nhôm
- C. Chì
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 11: Sơ đồ điện có loại:

- A. Sơ đồ nguyên lý
- B. Sơ đồ lắp đặt
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Đáp án khác

Câu 12: Thân bếp điện kiểu kín có:

- A. Đèn báo hiệu
- B. Công tắc điều chỉnh nhiệt độ
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Đáp án khác

Câu 13: Dây đốt nóng của nồi cơm điện có:

- A. Dây đốt nóng chính
- B. Dây đốt nóng phụ
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Đáp án khác

Câu 14: Dây đốt nóng chính của nồi cơm điện có:

- A. Chất chịu nhiệt bao quanh dây
- B. Chất cách điện bao quanh dây
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Đáp án khác

Câu 15: Nồi cơm điện sử dụng điện năng như thế nào so với bếp điện?

- A. Tiết kiệm hơn
- B. Tiêu tốn hơn
- C. Như nhau
- D. Đáp án khác

II. TỰ LUẬN :

Câu 1 : Trình bày những lưu ý khi sử dụng máy biến áp ?

Câu 2 : Trình bày những lưu ý khi sử dụng động cơ điện 1 pha ?

Câu 3 : Giờ cao điểm là gì ? Đặc điểm của giờ cao điểm ?